**PHỤ LỤC II**

**QUY TRÌNH, THỦ TỤC**

**CẤP TÍN DỤNG ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI HỌC SINH, SINH VIÊN**

**ĐI HỌC TẬP, ĐÀO TẠO NGHỀ Ở NƯỚC NGOÀI**

*(Kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND của HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định)*

**1. Trình tự, cách thức thực hiện**

a) Người đại diện hộ gia đình đứng tên vay vốn cho học sinh, sinh viên (sau đây gọi là Người vay vốn) có nhu cầu vay vốn nộp hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Mục này cho Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) tại nơi thường trú hợp pháp.

b) Tổ TK&VV nhận được hồ sơ xin vay của người vay, tiến hành họp Tổ để bình xét cho vay dưới sự giám sát, chứng kiến của Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng dân phố và người đại diện tổ chức chính trị - xã hội nhận uỷ thác xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã). Trường hợp người vay vốn chưa là thành viên của Tổ TK&VV thì Tổ TK&VV tổ chức họp kết nạp bổ sung tổ viên. Sau đó lập Danh sách tổ viên đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD) kèm hồ sơ do người vay nộp trình UBND cấp xã xác nhận.

c) Sau khi có xác nhận của UBND cấp xã, Tổ TK&VV gửi toàn bộ hồ sơ đề nghị vay vốn về NHCSXH nơi cho vay.

d) NHCSXH nhận được hồ sơ do Tổ TK&VV gửi đến, thực hiện việc kiểm tra, đối chiếu tính hợp pháp, hợp lệ của bộ hồ sơ vay vốn và phê duyệt cho vay. Sau khi phê duyệt, NHCSXH lập thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD) gửi UBND cấp xã để thông báo đến người vay.

**2. Thành phần hồ sơ**

a) Bản gốc Giấy đề nghị vay vốn cho Học sinh, sinh viên đi học tập, đào tạo nghề ở nước ngoài (*Mẫu 01/HSSVĐP*).

b) Bản gốc Bảng kê các khoản chi phí cho HSSV đi học tập, đào tạo nghề ở nước ngoài (*Mẫu 02/HSSVĐP*).

c) Bản sao Hộ chiếu còn thời hạn của HSSV;

d) Bản sao chứng thực Văn bản tiếp nhận hoặc Thông báo trúng tuyển các chương trình đào tạo theo thoả thuận giữa Chính phủ Việt Nam với nước tiếp nhận hoặc đi học tập, đào tạo nghề tại các Trường Đại học, Cao đẳng ở nước ngoài có ký kết hợp tác giữa 2 bên đào tạo (gọi chung là Giấy tờ chứng minh HSSV đi học tập, đào tạo nghề ở nước ngoài).

đ) Bản gốc Giấy ủy quyền theo quy định của NHCSXH (*theo Mẫu 01/UQ*)

**3. Số lượng hồ sơ**: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết**: 10 ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi cho vay tiếp nhận đủ hồ sơ.

**5. Cơ quan có thẩm quyền quyết định**

- Chi nhánh NHCSXH tỉnh Nam Định đối với trường hợp người vay vốn đang thường trú tại TP Nam Định.

- Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đối với trường hợp người vay vốn đang thường trú tại các huyện trên địa bàn tỉnh Nam Định.

**6. Đối tượng thực hiện**

Người đại diện hộ gia đình cho học sinh, sinh viên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết có nhu cầu vay vốn đi học tập, đào tạo nghề ở nước ngoài.

**7. Tên mẫu tờ khai**

- Giấy đề nghị vay vốn vốn cho Học sinh, sinh viên đi học tập, đào tạo nghề ở nước ngoàitheo Mẫu 01/HSSVĐP-Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

- Bảng kê các khoản chi phí cho HSSV đi học tập, đào tạo nghề ở nước ngoài theo Mẫu 02/HSSVĐP - Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

- Giấy ủy quyền về việc cử đại diện hộ gia đình đứng tên người vay và thực hiện các giao dịch với NHCSXH trong vay vốn để chi phí cho HSSV đi học tập, đào tạo nghề ở nước ngoài theo Mẫu 01/UQ- Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

**8. Phí, lệ phí**: Không

**9. Kết quả thực hiện:** Thông báo kết quả phê duyệt cho vaytheo Mẫu 04/TD.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

a) Người đại diện hộ gia đình cho học sinh, sinh viên tại khoản 6 Mục này có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

b)Học sinh, sinh viên có văn bản tiếp nhận hoặc Thông báo trúng tuyểncác chương trình đào tạo theo thoả thuận giữa Chính phủ Việt Nam với nước tiếp nhận hoặc đi học tập, đào tạo nghề tại các Trường Đại học, Cao đẳng ở nước ngoài có ký kết hợp tác giữa 2 bên đào tạo.

c) Thời điểm nộp hồ sơ đề nghị vay vốn: Trước khi Học sinh, sinh viên xuất cảnh và trong khoảng thời gian từ ngày Nghị quyết có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2030.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |  |

**Mẫu số 01/HSSVĐP**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN**

**CHO HỌC SINH, SINH VIÊN ĐI HỌC TẬP, ĐÀO TẠO NGHỀ Ở NƯỚC NGOÀI**

**Kính gửi:** Ngân hàng Chính sách xã hội ……………………...........

Họ và tên:.…………….…………............. Năm sinh:………..………….

- Số CCCD/CC:…….………, ngày cấp:….../…../….…., nơi cấp:…...................

- Địa chỉ cư trú: thôn…..………..........................…..; xã.…..........………............. huyện………...............….…

- Là thành viên Tổ TK&VV do ông (bà)......................……………làm tổ trưởng.

- Thuộc tổ chức Hội:……………………………............................ ……quản lý.

Tôi có nhu cầu vay vốn để chi trả các khoản chi phí cho học sinh/sinh viên ................................................ đi học tập/đào tạo nghề .......................... tại quốc gia/vùng lãnh thổ ......................... với chi phí là ..........................................đồng. (theo Bảng kê các khoản chi phí đính kèm) trong thời hạn .............. tháng.

Vốn tự có tham gia: ............................................................................. đồng.

Đề nghị Ngân hàng cho vay số tiền: ..................................................... đồng.

*(Bằng chữ: ...................................... ..............).*

- Thời hạn xin vay: …….... tháng; Kỳ hạn trả nợ: ………. tháng/lần.

- Hạn trả nợ cuối cùng: Ngày …… ……………….

Chúng tôi cam kết: sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn. Nếu sai trái, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày….. tháng …. năm …..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | **Người vay**  *(Ký, ghi rõ họ tênhoặc điểm chỉ)* |

**PHÊ DUYỆT CỦA NGÂN HÀNG**

**1**. Số tiền cho vay: ………...……đồng (Bằng chữ:……………………………...)

2. Lãi suất: …...…%/năm. Lãi suất nợ quá hạn: ……...…% lãi suất khi cho vay.

3. Thời hạn cho vay: ……................. tháng; Kỳ hạn trả nợ: .................tháng/lần.

4. Số tiền trả nợ: ............. đồng/lần. Kỳ cuối cùng ………………….… đồng.

Hạn trả nợ cuối cùng: Ngày…../….../………

5. Lãi tiền vay được trả định kỳ hàng tháng, vào ngày .........................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cán bộ tín dụng**  (Ký, ghi rõ họ tên) | **Trưởng phòng**  **(Tổ trưởng) TD**  (Ký, ghi rõ họ tên) | Ngày…..tháng……năm……  **Giám đốc**  (Ký tên, đóng dấu) |

**Mẫu số 02/HSSVĐP**

**BẢNG KÊ CÁC KHOẢN CHI PHÍ CHO HSSV**

**ĐI HỌC TẬP, ĐÀO TẠO NGHỀ Ở NƯỚC NGOÀI**

Họ và tên người vay vốn:………………………………………………………

Địa chỉ: …………………………………………………………………………...

Số CCCD: …………………. ngày cấp: …../…./…….; nơi cấp: ……..…………

Điện thoại: ……………………………………………………………………….

Theo ……………………………………………………………………………, HSSV ……………………………. được đi (học tập, đào tạo nghề) …………… ở nước ngoài. Các khoản chi phí để được đi học tập, đào tạo nghề ở nước ngoài như sau[[1]](#footnote-2):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Số tiền (đồng)** |
| 1 | Tiền dịch vụ |  |
| 2 | Tiền làm hộ chiếu, xin visa, lý lịch tư pháp …. |  |
| 3 | Tiền khám sức khỏe |  |
| 4 | Bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ (nếu có) |  |
| 5 | Chi phí đi lại từ Việt Nam đến nơi làm việc |  |
| 6 | Đóng góp Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước |  |
| 7 | Chi phí khác (*ghi cụ thể khoản chi*) |  |
|  | *- Chi phí mua vali, đồng phục, đồ dùng mang sang nước ngoài* |  |
|  | *- Chi phí ăn, nghỉ, đi lại, điện nước trong quá trình học tại Việt Nam* |  |
|  | *…* |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  | **TỔNG CỘNG** |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……….., ngày …..tháng …năm ………*  **NGƯỜI KÊ KHAI**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Mẫu số 01/UQ**

*Lập 02 bản:*

*01 bản lưu NH*

*01 bản lưu hộ gia đình*

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**GIẤY UỶ QUYỀN**

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 và các văn bản pháp lý có liên quan,

**I.** Ngày ….. tháng ….. năm …….., hộ gia đình chúng tôi gồm …… người*(1),* trong đó các thành viên từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Pháp luật gồm:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Năm sinh** | **Số CMND/Thẻ căn cước** | **Nơi cư trú** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |

**II.** Các thành viên trong hộ gia đình có tên tại mục I của Giấy Uỷ quyền này (gọi là Bên uỷ quyền) thoả thuận cử ông (bà) ………………………….. STT*(2)* ………, năm sinh…………., số CCCD/CC ……………………………; ngày cấp ……../…./…………; nơi cấp ………………………………………….. (gọi là Bên được uỷ quyền) đại diện theo uỷ quyền cho chúng tôi thực hiện đứng tên người vay và thực hiện các giao dịch với Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định trước sự chứng kiến của Trưởng thôn.

**III.** Cam kết

1. Các thành viên trong hộ gia đình có tên tại mục I cam kết chịu trách nhiệm đối với toàn bộ các khoản vay tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

2. Giấy uỷ quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi quyền và nghĩa vụ giữa chúng tôi với Ngân hàng Chính sách xã hội kết thúc theo quy định.

3. Khi thay đổi người đại diện theo uỷ quyền thì phải làm Giấy sửa đổi uỷ quyền và được sự chấp thuận của Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay.

4. Chúng tôi công nhận đã hiểu rõ mọi quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình; hậu quả pháp lý của việc uỷ quyền. Chúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi cam kết do bên uỷ quyền nhân danh chúng tôi thực hiện trong phạm vi uỷ quyền nêu trên.

**IV.** Giấy uỷ quyền này được lập 02 bản có giá trị pháp lý như nhau: 01 bản gửi Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay, 01 bản lưu hộ gia đình.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BÊN UỶ QUYỀN***(3)* | | | **BÊN ĐƯỢC UỶ QUYỀN***(4)* |
| ***STT*** | ***Họ và tên*** | ***Ký tên*** | (*Ký, ghi rõ họ tên*) |
| 1 | ……………………………... | ……………. |  |
| 2 | ……………………………... | ……………. |  |
| 3 | ……………………………... | ……………. |  |
| 4 | ……………………………... | ……………. |  |
| 5 | ……………………………... | ……………. |  |
| … | ……………………………... | ……………. |  |
|  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỨNG KIẾN**  **CỦA TRƯỞNG THÔN**  (*Ký, ghi rõ họ tên*) | **XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ**  (*Ký tên, đóng dấu*) |

*(1) Điền tổng số thành viên trong hộ gia đình, gồm cả người thành niên và chưa thành niên.*

*(2) Số thứ tự của người được uỷ quyền đã được ghi tại mục I của Giấy uỷ quyền.*

*(3) Là các thành viên ghi tại mục I trừ thành viên được cử làm đại diện theo uỷ quyền ghi tại mục II của Giấy uỷ quyền.*

*(4) Là thành viên được cử làm đại diện theo uỷ quyền ghi tại mục II của Giấy uỷ quyền.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên Tổ TK&VV: ............................  Thôn: ..............................................  Xã: .................................................  Huyện: ........................................... | **DANH SÁCH TỔ VIÊN**  **ĐỀ NGHỊ VAY VỐN NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**  **Chương trình cho vay**……………………………………. | **Mẫu số: 03/TD** **Lập 02 liên chính**  *(01 liên lưu hồ sơ Tổ tại NH,*  *01 liên lưu tại Tổ)*  *02 liên photo: 01 liên đóng C.từ tại NH;*  *01 liên lưu Hội đoàn thể.* |

Tại cuộc họp Tổ Tiết kiệm và vay vốn ngày .......... / ......... / ......... đã bình xét các tổ viên đề nghị vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội. Toàn tổ nhất trí đề xuất những tổ viên có tên dưới đây đang cư trú tại địa phương, đủ điều kiện và thuộc đối tượng vay vốn đợt này:

*Đơn vị: Đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | | **Họ và tên** | | **Đối tượng**  **thụ hưởng** | **Đề nghị của Tổ TK&VV** | | | | | **Phê duyệt của Ngân hàng** | | |
| **Số tiền** | **Mục đích sử**  **dụng vốn** | | **Thời hạn** | | **Số tiền** | | **Thời hạn** |
| *(1)* | | *(2)* | | *(3)* | *(4)* | *(5)* | | *(6)* | | *(7)* | | *(8)* |
| 1 | |  | |  |  |  | |  | |  | |  |
| 2 | |  | |  |  |  | |  | |  | |  |
| 3 | |  | |  |  |  | |  | |  | |  |
| 4 | |  | |  |  |  | |  | |  | |  |
| 5 | |  | |  |  |  | |  | |  | |  |
|  | | **TỔNG CỘNG** | |  |  |  | |  | |  | |  |
| **Tổ trưởng**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | | *Ngày ... tháng ... năm ......*  **Xác nhận của UBND cấp xã**  ...........................……………….……......….  ………………………………….……………  ...........................……………….……......….  ………………………………….……………  ……………………………….……………… **UBND xã** *(Ký tên, đóng dấu)* | | | | *Ngày ... tháng ... năm ...*  **Phê duyệt của Ngân hàng**  Số người được vay vốn đợt này:.....................................................hộ.  Tổng số tiền cho vay: ................................................................ đồng.  Số người chưa được vay đợt này:........................người, có số thứ tự trong danh sách là:.............................................................................. | | | | | | |
| **Cán bộ tín dụng**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | | Trưởng phòng **(Tổ trưởng) TD**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | | **Giám đốc**  *(Ký tên, đóng dấu)* | | |

###### *Mẫu số 04/TD*

*Lập 02 liên:*

*- 01 liên lưu Tổ,*

*- 01 liên lưu NH*

###### ***Mẫu số 04/TD***

*Lập 02 liên:*

*- 01 liên lưu Tổ,*

*- 01 liên lưu NH.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CN NHCSXH (tỉnh,TP).....**  **PGD (quận, huyện)............** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |  |

*............, ngày....... tháng....... năm..................*

**THÔNG BÁO**

**KẾT QUẢ PHÊ DUYỆT CHO VAY**

**Kính gửi:** .........................................................................

Căn cứ hồ sơ cho vay đã được phê duyệt, NHCSXH ..................... thông báo kết quả phê duyệt cho vay như sau:

**1.** Tổng số hộ được vay đợt này (kèm danh sách mẫu số 03/TD nếu có): ..... hộ.

Số tiền:……………..đồng. Bằng chữ: ...............................................................

………………………………………………………………………………….

**2.** Số hộ chưa được vay đợt này: ............hộ

- Có số thứ tự trong danh sách là: .....................................................................

- Số tiền:………………...đồng.

**3.** Lịch phát tiền vay vào ....... giờ ...... phút, ngày .........tháng ........ năm ........... tại địa điểm ..................................................................................

Đề nghị ……………………. thông báo cho những người được vay đến địa điểm và thời gian nêu trên để nhận tiền vay.

|  |  |
| --- | --- |
| **Người lập**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **Giám đốc**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

1. Người vay căn cứ vào chi phí thực tế được ghi trong hồ sơ đi học tập, đào tạo nghề ở nước ngoài và các chi phí hợp lý khác. [↑](#footnote-ref-2)